

Số: 1354 /QĐ-UBND

Huế, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập hồ sơ địa chính
và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch 208/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc triển khai Chương trình hành động tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57

NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố Huế;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công An về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Huế, gồm các ông, bà có tên sau:

1. Trưởng ban chỉ đạo: Ông Hà Văn Tuấn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các Phó Trưởng ban:

- Ông Trần Thanh Quang, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
Phó Trưởng ban Thường trực.

- Ông Kiều Đức Tính, Phó Giám đốc Công an thành phố Huế: Phó Trưởng ban.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Ông Nguyễn Ngọc Cường, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;

- Ông Trần Công Thích Vương, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

- Ông Trần Hùng Nam, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;

- Ông Nguyễn Dương Anh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Ông Bùi Thanh Dũng, Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao;

- Ông Hoàng Mạnh Tuấn, Phó Giám đốc Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh;

- Ông Cao Huy Thái, Phó Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Đinh Như Khánh, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai;

- Ông Nguyễn Anh Tuấn, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai;

- Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND các xã, phường (Danh sách các thành viên tại Phụ lục của Quyết định này).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn thành phố Huế, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo toàn diện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Huế. Đảm bảo dữ liệu được xây dựng thống nhất, đồng bộ theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

2. Chỉ đạo việc tổ chức tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong quá trình triển khai đến khi kết thúc. Chỉ đạo các cơ quan thông tin, đoàn thể và chính quyền cơ sở vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đồng thuận, phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ và tạo điều kiện cho công tác đo đạc tại thực địa; kịp thời định hướng dư luận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân trong quá trình triển khai.

3. Chỉ đạo việc thu thập, phân loại và chuẩn hóa các nguồn dữ liệu đất đai hiện có; thực hiện rà soát, làm sạch dữ liệu và đối soát định danh điện tử của người sử dụng đất thông qua kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Chủ trì phối hợp giữa các cơ quan Nông nghiệp và Môi trường, Công an thành phố, Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chỉ đạo triển khai các giải pháp hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin và kết nối liên thông dữ liệu theo thời gian thực.

5. Chỉ đạo bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác theo đúng quy định; trang bị hạ tầng, thiết bị phục vụ nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

6. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện của các đơn vị; đánh giá kết quả và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã nếu để xảy ra chậm trễ, sai lệch dữ liệu hoặc thiếu quyết liệt trong triển khai.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công An thành phố là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan thường trực. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng

phương tiện, nhân lực thuộc phạm vi quản lý để thực hiện nhiệm vụ được giao và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để tổ chức triển khai Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công An trên địa bàn đảm bảo nội dung, tiến độ và quy định của pháp luật.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan thường trực trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách địa phương và quy định hiện hành phân cấp quản lý ngân sách. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia thực hiện nhiệm vụ được hưởng phụ cấp và các chế độ khác (nếu có) theo quy định pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao, Công an thành phố Huế, Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Bộ Công an;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Các Sở: NN&MT, TC, TP,
KH&CN, VH&TT, VP UBND thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Công TTĐT thành phố;
- VP: LĐ và CV: TĐKT, CN, TC;
- Lưu: VT, ĐC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Toàn

PHỤ LỤC:
DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO
UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026
của UBND thành phố Huế)

STT	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Họ và tên	Chức danh
1	Phường Phong Điền	Thân Mạnh Tuấn	Phó Chủ tịch UBND phường
2	Phường Phong Thái	Hoàng Ngọc Hòa	Phó Chủ tịch UBND phường
3	Phường Phong Dinh	Trần Văn Huy	Phó Chủ tịch UBND phường
4	Phường Phong Phú	Nguyễn Hữu Dương	Phó Chủ tịch UBND phường
5	Phường Phong Quảng	Hoàng Văn Sửu	Phó Chủ tịch UBND phường
6	Phường Hương Trà	Trần Văn Tú	Phó Chủ tịch UBND phường
7	Phường Kim Trà	Trần Thị Ngọc Loan	Phó Chủ tịch UBND phường
8	Phường Kim Long	Lê Tuấn Vĩnh	Phó Chủ tịch UBND phường
9	Phường Hương An	Lê Kim Nam	Phó Chủ tịch UBND phường
10	Phường Phú Xuân	Võ Văn Lành	Phó Chủ tịch UBND phường
11	Phường Thuận An	Nguyễn Văn Thuận	Phó Chủ tịch UBND phường
12	Phường Hóa Châu	Nguyễn Mạnh Cường	Phó Chủ tịch UBND phường
13	Phường Mỹ Thượng	Nguyễn Hữu Toàn	Phó Chủ tịch UBND phường
14	Phường Vỹ Dạ	Lê Quang Lân	Phó Chủ tịch UBND phường
15	Phường Thuận Hóa	Phan Lương Bằng	Phó Chủ tịch UBND phường
16	Phường An Cựu	Lê Thăng Long	Phó Chủ tịch UBND phường
17	Phường Thủy Xuân	Trần Thành	Phó Chủ tịch UBND phường
18	Phường Thanh Thủy	Trần Trung	Phó Chủ tịch UBND phường

STT	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Họ và tên	Chức danh
19	Phường Hương Thủy	Nguyễn Cửu Ngọc	Phó Chủ tịch UBND phường
20	Phường Phú Bài	Phan Hữu Sơn	Phó Chủ tịch UBND phường
21	Phường Dương Nỗ	Nguyễn Văn Trai	Phó Chủ tịch UBND phường
22	Xã Đan Điền	Ngô Văn Đức	Phó Chủ tịch UBND xã
23	Xã Quảng Điền	Hoàng Văn Minh Châu	Phó Chủ tịch UBND xã
24	Xã Bình Điền	Trần Xuân Anh	Chủ tịch UBND xã
25	Xã Phú Vinh	Dương Chí Sơn	Phó Chủ tịch UBND xã
26	Xã Phú Hồ	Phan Văn Ngọc	Phó Chủ tịch UBND xã
27	Xã Phú Vang	La Đình Tân	Phó Chủ tịch UBND xã
28	Xã Vinh Lộc	Phạm Văn Đào	Phó Chủ tịch UBND xã
29	Xã Hưng Lộc	Nguyễn Đức Phú	Phó Chủ tịch UBND xã
30	Xã Lộc An	Phan Văn Trọng	Phó Chủ tịch UBND xã
31	Xã Phú Lộc	Trương Thành	Phó Chủ tịch UBND xã
32	Xã Chân Mây - Lăng Cô	Nguyễn Văn Tánh	Phó Chủ tịch UBND xã
33	Xã Long Quảng	Võ Hữu Tuấn	Phó Chủ tịch UBND xã
34	Xã Nam Đông	Cao Bé	Phó Chủ tịch UBND xã
35	Xã Khe Tre	Trần Văn Quang	Phó Chủ tịch UBND xã
36	Xã A Lưới 1	Nguyễn Đức Phú	Phó Chủ tịch UBND xã
37	Xã A Lưới 2	Nguyễn Xuân Thương	Phó Chủ tịch UBND xã
38	Xã A Lưới 3	Lê Anh Chiến	Phó Chủ tịch UBND xã
39	Xã A Lưới 4	Trần Lý Sơn	Phó Chủ tịch UBND xã

STT	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Họ và tên	Chức danh
40	Xã A Lưới 5	Hồ Văn Lịch	Phó Chủ tịch UBND xã